

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số năm 2022 và giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 5362/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 05/4/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022, Thanh tra tỉnh xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022 và giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nội dung chuyển đổi số theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 5362/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025. Nâng cao nhận thức của lãnh đạo, công chức về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

Việc triển khai các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp phải đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh, ngành Thanh tra, và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực ngành Thanh tra

- Công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Thanh tra tỉnh tập trung giải quyết các vấn đề căn bản: Cung cấp kịp thời các thông tin chỉ đạo, điều hành; thông tin chiến lược, định hướng, quy hoạch, kế hoạch, hệ thống văn bản QPPL; thông tin theo lĩnh vực chuyên môn, chức năng, nhiệm vụ Thanh tra tỉnh trên Trang thông tin điện tử của cơ quan nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp và các tổ chức; cung cấp đầy đủ thông tin về thủ tục hành chính theo danh mục được ban hành; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ công việc, gửi, nhận văn bản điện tử có chữ ký số Văn

phòng điện tử (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật), hình thành môi trường làm việc văn phòng điện tử không giấy tờ, triển khai công việc mọi lúc, mọi nơi, làm cơ sở phát triển chính quyền điện tử.

- Triển khai, quản lý, sử dụng và phát triển các hệ thống nền tảng Chính phủ điện tử, các giải pháp kết nối hệ thống thông tin của Thanh tra Chính phủ, hệ thống thông tin của tỉnh. Hiện đại hóa hạ tầng CNTT của Thanh tra tỉnh theo hướng hiện đại, phù hợp với yêu cầu triển khai trong từng giai đoạn. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện giám sát đảm bảo các nội dung đầu tư trong kiến trúc đồng bộ, phù hợp với các quy chuẩn công nghệ hiện đại. Triển khai các nhiệm vụ của ngành theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ trên cơ sở tích hợp với hệ thống chính quyền điện tử của tỉnh.

- Quá trình thực hiện cân đối giữa nhu cầu và khả năng thực hiện, phù hợp với các điều kiện về tổ chức, kỹ thuật và nguồn lực; có lộ trình phù hợp, trong đó ưu tiên triển khai trước những nhiệm vụ khả thi, tác động cao, đòi hỏi nguồn lực hợp lý, thời gian thực hiện ngắn.

- An toàn thông tin là yếu tố xuyên suốt trong quá trình thiết kế, xây dựng, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và các tài nguyên CNTT trong phát triển chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số.

2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện chính quyền điện tử

2.1 Mục tiêu đến cuối năm 2022

- Tiếp tục thực hiện 100% văn bản đi, văn bản đến thực hiện trên phần mềm quản lý văn bản điều hành Idesk (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Áp dụng chứng thư số và chữ ký số trên phần mềm quản lý văn bản điều hành Idesk. Đảm bảo 100% văn bản đi được thực hiện ký số và chứng thực số.

- 100% văn bản đi được thực hiện liên thông giữa Thanh tra tỉnh và các sở, ban, ngành, các địa phương trên địa bàn tỉnh và toàn quốc.

- Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ (LAN): thay thế các máy tính bàn, máy tính cá nhân với công nghệ cũ, một số thiết bị kết nối internet đã bị hỏng đảm bảo phục vụ công việc.

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Thanh tra Tỉnh.

2.2. Mục tiêu đến năm 2025

- 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của Thanh tra tỉnh được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 100% hồ sơ của Thanh tra tỉnh được số hóa trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng thông tin

- Rà soát, bổ sung mua sắm các trang thiết bị phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là thiết bị bảo đảm, an toàn thông tin mạng.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng, phần mềm, thuê dịch vụ duy trì, đồng bộ với Hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh nhằm khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng hiện có, đồng thời tăng cường khả năng bảo mật, sao lưu, phòng chống thảm họa, bảo đảm vận hành ổn định, an toàn, an ninh của các hệ thống thông tin, CSDL. Thường xuyên rà soát hiện trạng của hệ thống mạng, thực hiện sửa chữa, thay thế các trang thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp đảm bảo tăng cường năng lực và tính sẵn sàng của các hệ thống công nghệ thông tin cơ quan được ổn định, an toàn.

- Duy trì, đảm bảo hạ tầng đường truyền kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh ổn định nhằm khai thác tốt hệ thống thông tin và CSDL dùng chung của tỉnh.

2. Kiến tạo thể chế về chuyển đổi số

- Chuẩn hóa hồ sơ điện tử, lập hồ sơ công việc điện tử từ Hệ thống Văn phòng điện tử liên thông để phục vụ phát triển Chính quyền điện tử.

- Đề xuất xây dựng danh mục số hóa tài liệu cơ quan theo giai đoạn, xây dựng quy trình, quy chế quản lý và sử dụng tài liệu điện tử, dữ liệu số hóa tại cơ quan.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin và các cơ sở dữ liệu dùng chung

- Ứng dụng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung của tỉnh để thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin. Tiếp nhận, triển khai, vận hành và khai thác có hiệu quả các hệ thống ứng dụng CNTT của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh triển khai tại cơ quan, ưu tiên các ứng dụng CNTT phục vụ cải cách hành chính, nâng cao năng suất hiệu quả công việc.

- Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ. Tích cực ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn, nâng cao kết quả chỉ số về mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT trong ngành Thanh tra.

- Quản lý và vận hành có hiệu quả các phần mềm dùng chung như: Trang Thông tin điện tử Thanh tra tỉnh; Hệ thống thư điện tử, Phần mềm Văn phòng điện tử liên thông, Hệ thống thông tin báo cáo về kiểm soát thủ tục hành chính; Hệ thống báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Thanh tra Chính phủ; Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo, kế toán, tài sản nhà nước...

- Nâng cấp Trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh, thường xuyên cung cấp các thông tin chỉ đạo, điều hành và các hoạt động của cơ quan; thông tin về chiến lược, định hướng, quy hoạch, kế hoạch ngành thanh tra; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của ngành Thanh tra.

- Tăng cường chia sẻ thông tin, nội dung số đảm bảo khả năng tiếp cận và sử dụng thông tin cho người dân và toàn xã hội, tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; tiếp tục thực hiện ứng dụng Chứng thư số trong các hệ thống CNTT dùng chung khác của tỉnh khi có hướng dẫn; kết nối sử dụng mạng Truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD) với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

4. Tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức về sự cần thiết và tính cấp thiết chuyển đổi số, vai trò, ý nghĩa, các nhiệm vụ trọng tâm của chuyển đổi số, nhất là lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Người đứng đầu cấp ủy, các phòng chuyên môn chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong đơn vị, lĩnh vực phụ trách; tiên phong, đi đầu trong việc chuyển đổi số để nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền các chủ trương về chuyển đổi số bằng các hình thức khác nhau như: hình ảnh, tin, bài viết về kế hoạch, chủ trương chuyển đổi số của ngành, của tỉnh thông qua Trang thông tin điện tử của cơ quan.

5. Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực chuyển đổi số

- Cử công chức tham gia các lớp tập huấn về Chuyển đổi số, quản trị mạng về đảm bảo an toàn thông tin; nâng cao kiến thức cơ bản chuyển đổi số cho công chức phụ trách lĩnh vực công nghệ thông tin tại cơ quan.

- Tham gia tập huấn nâng cao kỹ năng khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, an toàn thông tin; các lớp đào tạo chuyên sâu về CNTT. Đối tượng đào tạo, bồi dưỡng là công chức phụ trách lĩnh vực công nghệ thông tin.

6. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Tăng cường thực hiện Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 19/10/2021 triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến kiến thức và đào tạo nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, hoàn thiện các quy định về an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu số. Thực hiện đánh giá và xây dựng kế hoạch bảo vệ các hệ thống thông tin theo cấp độ; nâng cấp, gia hạn bản quyền phần mềm tường lửa, phần mềm diệt virus; tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng máy tính của cơ quan.

- Tăng cường quản lý thông tin trên Internet, nâng cao nhận thức về bảo đảm an toàn thông tin mạng. Phổ biến đến toàn thể công chức và người lao động thực hiện nghiêm túc việc thực hiện soạn thảo, in ấn tài liệu mật; không lưu trữ CSDL, tài liệu có chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật của Nhà nước trên máy tính kết nối mạng Internet.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước, bao gồm: nguồn chi thường xuyên, nguồn chi được cân đối hàng năm cho việc mua sắm trang thiết bị, đầu tư phát triển ứng dụng CNTT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng Thanh tra tỉnh chủ trì thực hiện Kế hoạch này; đưa các nội dung, nhiệm vụ về chuyển đổi số trong kế hoạch này vào nhiệm vụ trọng tâm của ứng dụng CNTT hàng năm. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp thông tin, số liệu, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh (qua Sở thông tin và Truyền thông) về tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch.

2. Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh phối hợp với Văn phòng phổ biến, quán triệt, cho cán bộ, công chức triển khai thực hiện đảm bảo có hiệu quả các nội dung kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022 và giai đoạn 2021 - 2025 của Thanh tra tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, cá nhân có liên quan báo cáo Chánh Thanh tra tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- CTT, các PCTT tỉnh;
- Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Văn Thơm